

Số: 575/2026/QĐST-HNGĐ

Sóc Sơn, ngày 20 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đăng Đào

Ông Nguyễn Đức Lưu

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235, 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 332/2026/HNGĐ-ST ngày 01/4/2026.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1995 (Số CCCD: 001195043439)

Nơi cư trú: **Thôn N, xã P, thành phố Hà Nội**

Bị đơn: Anh **Phạm Văn M**, sinh năm 1992 (Số CCCD: 001092004030)

Nơi cư trú: **Thôn N, xã P, thành phố Hà Nội**

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai bên thống nhất vợ chồng có 02 con chung là là **Phạm Tuấn P**, sinh ngày 25/02/2015 và **Phạm Thảo M1**, sinh ngày 09/8/2017. Ghi nhận sự thoả thuận của anh chị: Giao con chung là **Phạm Tuấn P**, sinh ngày 25/02/2015 cho anh **M** trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung là **Phạm Thảo M1**, sinh ngày 09/8/2017 cho chị **N** trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị **N**, anh **M** có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, đất ở, đất nông nghiệp, công sức đóng góp, nợ chung: hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị **N** chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội – Biên lai 0007284 ngày 27 tháng 3 năm 2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Hà Nội;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- UBND xã Nguyên Khê, Đông Anh, Hà Nội nay là UBND xã Phúc Thịnh, Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 12/2014);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thu Trang

